

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

Số: **6486/QĐ-UBND**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Uông Bí, ngày 10 tháng 10 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở
làm việc Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu Bí Giàng,
phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014; Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ; Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng và Quy chuẩn, Tiêu chuẩn hiện hành;

Căn cứ Quyết định số 1088/QĐ-UBND ngày 11/4/2016 của UBND tỉnh Quảng Ninh về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Uông Bí đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 3078/QĐ-UBND ngày 13/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh “Về việc chấp thuận địa điểm nghiên cứu Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí”;

Căn cứ Quyết định số 4983/QĐ-UBND ngày 31/8/2018 của Ủy ban nhân dân thành phố Uông Bí “Về việc phê duyệt Nhiệm vụ Quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí”.

Căn cứ Quyết định số 188A/QĐ-TANDTC-KHTC ngày 05/10/2018 của Tòa án nhân dân Tối cao “Về việc thiết kế kiến trúc Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh”;

Thực hiện Văn bản số 5269/UBND-QH1 ngày 20/7/2017 của UBND Tỉnh “V/v địa điểm nghiên cứu quy hoạch Trụ sở làm việc của Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí”;

Thực hiện Thông báo số 526-TB/TU ngày 19/5/2017 của Thành ủy Uông Bí về chủ trương địa điểm xây dựng mới Trụ sở Tòa án nhân dân và Trụ sở Bảo hiểm xã hội thành phố Uông Bí;

Thực hiện Văn bản số 3506a/SXD-QH ngày 28/9/2018 của Sở Xây dựng Quảng Ninh “Về việc tham gia ý kiến Quy hoạch chi tiết xây dựng Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí”;

Theo đề nghị của phòng Quản lý đô thị tại Tờ trình số 212/TTr-QLĐT ngày 10/10/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí tại khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí với các nội dung chính sau:

1. Địa điểm, ranh giới, diện tích xây dựng

1.1. Vị trí địa điểm: Khu Bí Giàng, phường Yên Thanh, thành phố Uông Bí.

- Có ranh giới cụ thể:

- Phía Bắc: Giáp trụ sở Ngân hàng Agribank, Kho bạc thành phố Uông Bí;

- Phía Đông: Giáp Trụ sở Bảo hiểm xã hội;

- Phía Nam: Giáp Khu đô thị mới trung tâm phường Yên Thanh;

- Phía Tây: Giáp Trụ sở Chi cục thuế Uông Bí.

1.2. Tổng diện tích nghiên cứu quy hoạch 4.576,1 m².

2. Mục tiêu, tính chất

2.1. Mục tiêu

- Xây dựng trụ sở làm việc mới đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ cải cách tư pháp theo Nghị quyết số 49-NQ/TW ngày 02/6/2005 của Bộ Chính trị về chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020;

- Xây dựng trụ sở kết hợp với các công trình phụ trợ, hình thành khu vực tập trung khối trụ sở, cơ quan tư pháp tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và cán bộ, công chức liên hệ, làm việc.

2.2. Tính chất: Là trụ sở làm việc Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí và các công trình phụ trợ đáp ứng yêu cầu cấp thiết về cơ sở vật chất đảm bảo diện tích làm việc theo tiêu chuẩn quy hoạch ngành và phát triển khu vực.

3. Nội dung quy hoạch, các khu chức năng

BẢNG CƠ CẤU SỬ DỤNG ĐẤT

STT	LOẠI ĐẤT	DIỆN TÍCH (m ²)	TỶ LỆ (%)
I	Đất xây dựng Trụ sở làm việc	4.416,9	96,52
1	Đất xây dựng các công trình	1.335,0	29,17
2	Đất cây xanh	1.050,5	22,96
3	Đất giao thông, HTKT	2.031,4	44,39
II	Đất hành lang đầu nối HTKT	159,2	3,48
	Tổng cộng	4.576,1	100,00

BẢNG DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH

Stt	Hạng mục công trình	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tổng DT Sàn (m ²)	Tầng cao
I	Đất xây dựng công trình		4.416,9		
1	Nhà trụ sở làm việc	1	594,7	2.672,1	5 tầng, mái
2	Nhà hội trường xét xử	2	501,6	1.754,2	3 tầng, mái
3	Nhà công vụ	3	135,3	135,3	01
4	Nhà thường trực	4	16,6	16,6	01
5	Nhà để xe	5	48,0	48,0	01
6	Cột cờ	6	8,6	14,3	01
7	Trạm biến áp	7	9,6	9,6	01
8	Nhà để máy phát điện	8	10,3	10,3	01
9	Bể nước sạch ngầm	9	-	140 m ³	
10	Nhà bơm	10	10,3	10,3	01
11	Sân đường bê tông nội bộ	11	1.680,4	-	-
12	Sân đỗ xe ô tô	12	187,5	-	-
13	Sân thể thao	13	163,5	-	-
14	Cây xanh, thảm cỏ cảnh quan	14	1.050,5	-	-
II	Khu đất xây dựng đầu nối HTKT		159,2	-	-
Tổng cộng			4.576,1		

4. Quy hoạch hạ tầng kỹ thuật - Tổ chức kiến trúc cảnh quan

4.1. San nền: Tuân thủ theo không chế cao độ của quy hoạch chung xây dựng khu vực đảm bảo hài hòa với khu vực lân cận. Đảm bảo mặt bằng xây dựng, hệ thống giao thông thuận tiện, thoát nước mặt tự chảy chủ yếu theo hướng Bắc Nam chảy ra rãnh thoát nước của khu vực. Cao độ thiết kế san nền điểm cao nhất +4,24 m điểm thấp nhất +3,24 m.

4.2. Giao thông:

- Giao thông đối ngoại: Khu vực nghiên cứu quy hoạch nằm cạnh trực đường giao thông đầu nối của khu đô thị Trung tâm phường Yên Thanh do Công ty cổ phần đầu tư và xây dựng Việt Long làm chủ đầu tư, thuận tiện giao thông đối ngoại với các khu vực lân cận, đường rộng 7,5 m vỉa hè mỗi bên 5,0 m;

- Giao thông đối nội: Bố trí cổng vào rộng 8,4 m, sân Nhà xét xử kết hợp vịnh đỗ xe rộng 187,5 m²; bố trí đường thông xe vào khu vực phía sau trụ sở chính rộng 5,0m đảm bảo giao thông thuận tiện nội bộ trong khu vực, đúng tiêu chuẩn về bãi đỗ xe cho toàn khu.

4.3. Thoát nước mưa: Thiết kế thoát nước mưa và thoát nước thải riêng

Căn cứ vào quy hoạch chi tiết, thiết kế các tuyến thoát nước theo độ dốc san nền hướng về các rãnh thoát nước sao cho chiều dài cống là ngắn nhất. Các

tuyến cống được thiết kế với tiết diện cống B600 chạy dọc theo các tuyến đường đến B2000 m, đầu nối vào tuyến thoát nước hiện trạng. Cống qua đường được xây bằng bê tông đá hoặc cống tròn bê tông cốt thép.

4.4. Cấp nước: Nguồn nước lấy từ đường ống cấp nước D250 chạy qua khu đất hiện có. Sử dụng ống HDPE D160 làm tuyến chính và phân nhánh vào các hạng mục công trình sử dụng.

4.5. Cấp điện: Nguồn điện Trung áp cấp cho khu Quy hoạch từ lưới điện 22kV hiện có chạy qua khu vực, điểm đầu nối do điện lực Quảng Ninh cấp phép. Được kéo về bằng tuyến đường cáp dùng cáp ngầm loại CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC (3x240) mm² - 24 kV;

- Chọn Trạm biến áp có công suất 200 KVA -600 KVA. Từ các trạm biến áp phân phối đến các tủ điện phân phối đến các phụ tải, dùng loại cáp CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC - 0,6/1 kV.

4.6. Thoát nước Thái và vệ sinh môi trường

- Thiết kế hệ thống thoát nước thải riêng, dùng ống D300, được xử lý cục bộ tại bể tự hoại rồi thoát ra hệ thống thoát nước thải chung của khu vực;

- Do đặc thù của tính chất khu vực nghiên cứu, rác thải của khu vực được thu gom theo từng công trình qua các thùng chứa rác. Trên các tuyến đường dạo, đặt các thùng chứa rác công cộng đảm bảo hiệu quả thu gom và giữ gìn vệ sinh môi trường.

4.7. Đánh giá môi trường chiến lược

- Tuân thủ theo Thông tư số 01/2011/TT-BXD ngày 27/01/2011 của Bộ Xây dựng về Hướng dẫn đánh giá môi trường chiến lược trong đồ án quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị.

- Xây dựng biện pháp phòng ngừa, giảm thiểu ô nhiễm môi trường trong quá trình thi công xây dựng.

- Nâng cao nhận thức người dân trong việc khai thác sử dụng các hoạt động đô thị theo hướng văn minh hiện đại.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

- Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh triển khai các bước tiếp theo của dự án theo quy định (công bố công khai quy hoạch được duyệt; lưu trữ hồ sơ; hoàn thiện hồ sơ đất đai, dự án, lập phương án thiết kế; triển khai hoàn thiện xây dựng hạ tầng kỹ thuật và công trình theo quy hoạch và thiết kế được duyệt...);

- Phòng Quản lý đô thị có trách nhiệm phối hợp với Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh tổ chức công bố, công khai quy hoạch; thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về quy hoạch, xây dựng;

- UBND phường Yên Thanh phối hợp với phòng Quản lý đô thị tổ chức triển khai và quản lý quy hoạch đã được phê duyệt; kiểm tra, xử lý kiên quyết những trường hợp xây dựng vi phạm trật tự xây dựng theo chức năng, quyền hạn của đơn vị.

Điều 3. Các ông (bà): Chánh Văn phòng HĐND và UBND Thành phố; Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài chính Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND phường Yên Thanh; Chánh án Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ninh; Thủ trưởng các phòng, ban và đơn vị có liên quan của Thành phố căn cứ quyết định thi hành./. *JA*

Nơi nhận:

- Như điều 3 (T/h);
- UBND Tỉnh (B/c);
- Sở Xây dựng (B/c);
- CT, PCT UBND Thành phố;
- Lưu: VT, QLĐT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Mạnh Hà



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU
CHUẨN ĐOÁN



TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU
CHUẨN ĐOÁN
HÀNG NGUYỄN
Số 10, Ngõ 10, Phố
Đường, Quận Hoàn Kiếm,
Thành phố Hà Nội

